

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Hoài T, sinh năm 1974;** Hộ khẩu thường trú: Tổ 10, phường B Đ, quận L B, TP Hà Nội; Hiện trú tại: Căn E1 . Tòa . T H M, phường X L, quận Tây Hồ, TP Hà Nội.

- **Bị đơn: A Nguyễn Công T1, sinh năm 1973;** Hộ khẩu thường trú: . P D C, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, TP Hà Nội; Hiện trú tại: Căn E1 . Tòa D' T H M, phường X L, quận Tây Hồ, TP Hà Nội.

Căn cứ Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo d xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Hoài T và a Nguyễn Công T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trịnh Thị Hoài T và a Nguyễn Công T1 cùng thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị T, a T1 cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn M A, sinh ngày 08/01/2001 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 16/11/2002. Chị T, a T1 cùng xác nhận các con chung Đu đã đến tuổi trưởng thành, có cuộc sống riêng ổn định, ly hôn a, chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về tài sản, nhà ở, công nợ chung: Chị T, a T1 cùng xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về lệ phí, án phí Tòa án: Chị Trịnh Thị Hoài T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị T đã nộp theo B li thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0. ngày 29/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục t thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận Tây Hồ;*
- *UBND phường T Trách, q. Ba Đình.*
(số 11/2000);
- *Lưu HS/VP;*

Thẩm phán